

Bản án số: 69/2020/HSST

Ngày: 12-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Vân

Cán bộ Tư pháp phường Mỹ Xuyên - Thành phố X

2. Bà Phan Hoang Mai

Cán bộ hưu trí phường Mỹ Bình – Thành phố X

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước Th, sinh năm 1987 tại Quận TN, Thành phố Cần Thơ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực Trảng Thộ 1, Phường TN, Quận TN, Thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Đ; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Ngày 20/9/2011, bị TAND Thành phố X xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 30 tháng 8 năm 2013 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 01/8/2014, bị TAND Thành phố X xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 01/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không; Bị có bị bắt tạm giam từ ngày

12/5/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Bùi Minh Sang E, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 168/4B, Kênh Đào, Khóm Đông Thịnh 5, phường MP, thành phố X, tỉnh An Giang. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Minh X, sinh năm 1954. Địa chỉ: Tổ 69, Khóm Đông Thịnh 5, phường MP, thành phố X, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, Nguyễn Phước Th đi bộ đến khu vực phường MP, thành phố X tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua nhà anh Bùi Minh Sang E ở số 168/4B đường Kênh Đào, khóm Đông Thịnh 5, Th thấy trước sân có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ferroli màu đen xám, biển số 67FK-3032 của anh Sang E nhưng không thấy người trông giữ nên đến lấy trộm xe mô tô dẫn đi một đoạn khoảng 8,5m, Th dùng thanh sắt dẹp dài khoảng 05cm mở ổ khóa, khởi động xe thì bị anh Sang E phát hiện truy hô cùng với anh Nguyễn Văn H đuổi theo, Th để lại xe chạy thoát. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Th quay trở ra gặp anh Bùi Minh Tâm là người chứng kiến việc anh Sang E, H đuổi theo Th nên anh Tâm bắt giữ Th giao cho Công an phường MP. Tại trụ sở Công an phường MP Th khai nhận thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh Sang E nhưng khai họ tên là Nguyễn Trường Đ.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu Ferroli màu đen xám, biển số 67FK-3032 được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định tài sản theo Kết luận số 337/KL.HĐ ngày 31/8/2019, trị giá 3.670.000 đồng.

Kết luận giám định số 10/KLGT-PC09(ĐV) ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: Dấu vân tay in trên danh, chỉ bản lập ngày 03/3/2019 tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang viết tên Nguyễn Trường Đ và dấu vân tay in trên danh, chỉ bản số LX 6486 lập ngày 17/4/2014 tại Công an thành phố X viết tên Nguyễn Phước Th là của cùng một người in ra.

Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X truy tố bị cáo Nguyễn Phước Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Th từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên đề nghị không xét đến.

Bị cáo Nguyễn Phước Th khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và để có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút lấy trộm xe của anh Bùi Minh Sang E thì bị mọi người phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra, bị cáo khai tên Nguyễn Trường Đ, vì sợ Công an phát hiện tiền án trước đây. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về nội dung về tội danh và khung hình phạt. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

Bị hại anh Bùi Minh Sang E vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, anh Sang E trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 67FK-3032 do ông Bùi Minh X (cha anh Sang E) mua của người không rõ họ tên địa chỉ, chưa làm thủ tục sang tên và giao xe cho Sang E quản lý, sử dụng. Sang E đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại (BL 108 - 114).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng

Bị hại Bùi Minh Sang E và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Minh X vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của những người này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố X đã tiến hành lấy lời khai, bị hại đã nhận lại tài sản nên việc vắng của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 30/8/2019, bị cáo Nguyễn Phước Th đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ferrolì màu đen xám, biển số 67FK-3032 của anh Bùi Minh Sang E, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố X xác định tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận số 337/KL.HĐ ngày 31/8/2019 có giá trị là 3.670.000đ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X truy tố bị cáo Nguyễn Phước Th theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Th từ 03 tháng đến 04 năm tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo là người trưởng thành, khỏe mạnh và nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, sau khi chấp hành các bản án về tội xâm phạm quyền sở hữu, bị cáo tái hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng ngược lại, bị cáo nghiện ma túy và để có tiền tiêu xài, bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại để lén lút lấy trộm tài sản tại khu dân cư có nhiều người sinh sống, điều này thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp tất cả để chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Ngày 12/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố X ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng, chấp hành đến ngày 12/5/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố X bắt tạm giam để điều tra về tội Trộm cắp tài sản”. Điều này thể hiện, bị cáo bị xử lý vi phạm hành chính sau khi phạm tội hình sự nên không được xem là có tiền sự trong vụ án này nhưng cũng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

Về tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và tiếp tục phạm tội về sở hữu nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố X truy tố bị cáo tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là có căn cứ.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại anh Bùi Minh Sang E đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên không xét đến.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại Bùi Minh Sang E; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Minh Xuân.

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước Th

03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2020.

[2] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- Chi cục T.H.A TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

Nguyễn Quốc Nam